



CÔNG TY HOA TIÊU TÂN CẢNG

KẾ HOẠCH DẪN TÀU 20/07/2026 (Thứ Hai)

LỊCH THỦY TRIỀU

Mực nước	Vũng Tàu	Cát Lái	Dòng chảy
0.8	23:16	03:00	↗
3.2	06:11	09:30	↘
1.6	12:02	15:45	↗
2.8	17:42	20:45	↘
1.2	23:51	03:30	↗
3.2	06:38	09:45	↘

STT	Hoa tiêu	Tàu đến	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	Trung - Chính	SPIL NIRMALA	8.7	212	26,638	P/s3 - CL4-5	05:00	//	A1-A5
2	V.Dũng	SINAR SANUR	8.9	172	19,944	P/s3 - CL7	04:00	//	A3-A6
3	Nhật	TPC-TK08; TPC-SL-18	6	190	6,257	H25 - CanGio	05:00	SR, 2 HT, Q.H	
4	N.Thanh	EVER OMNI	10.4	195	27,025	P/s3 - CL5	06:00	//0930	A1-A5
5	Kiên	PANCON CHAMPION	9.9	173	18,606	P/s3 - BNPH	06:30		A3-A6
6	K.Toàn	MAERSK PORT KLANG	9.5	186	32,416	P/s3 - CL3	12:30	//1400	A1-A5
7	Quang	SEOUL GLOW	9.3	176	18,123	P/s3 - CL4	10:30	//	A6-TM
8	Tân - N.Trường	SHENG LI JI	8.5	172	18,219	P/s3 - CL1	11:30	//1330	A3-01
9	Tín	HAI BAO	3	59	299	P/s1 - TL CL7	13:00		
10	Quyển	XIN HAI XIU	7.1	132	6,680	H25 - TCHP	14:50	SR	08-12
11	V.Hải	MONICA	9.9	173	17,801	P/s3 - BP6	16:30	Tăng cường dây	A6-AB02
12	Th.Hùng - Đ.Minh	KOTA GAYA	10	223	29,015	P/s3 - CL4-5	17:30	//2030	A1-A5
13	N.Hiến	KMTC OSAKA	7.7	172	17,853	P/s3 - CL1	22:00	//2030	A3-A6
14	Đức	TIDE CAPTAIN	6.9	162	13,406	H25 - TCHP	00:30	SR	
STT	Hoa tiêu	Tàu Cái Mép	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	P.Cần - Đăng	ONE MADRID	14	366	152,068	CM3 - P/s3	06:30	MP-3NM-DL	MR-KS-AWA
2	Đ.Chiến - N.Minh	HMM VICTORY	11.2	366	142,620	P/s3 - CM3	10:00	Y/c MP	MR-KS-AWA
3	A.Tuấn - Chương	TUBUL	13	300	88,586	CM2 - P/s3	23:30	MP-VTX	MR-KS
4	B.Long	INTERASIA TRIUMPH	9.2	204	30,676	P/s3 - CM2	00:30	MT	AWA-KS
5	T.Tùng - Thịnh	COSCO SHIPPING YANGPU	12.2	366	157,741	CM4 - P/s3	16:30	MP-VTX	A9-A10-H9

6	M.Tùng - Khái	DELPHINUS C	11.5	295	55,487	P/s3 - CM4	23:30	Y/c MT-VTX	A9-A10
STT	Hoa tiêu	Tàu đi	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	B.Long - M.Cường	MAERSK NACKA	9.1	172	25,514	CL4 - P/s3	21:00		A1-A6
2	N.Chiến	INTERASIA VISION	9.55	170	18,935	CL7 - P/s3	03:00		A1-A5
3	H.Trường - Đ.Long	ARCHER	9.8	223	27,779	CL4-5 - P/s3	03:30		A1-A5
4	N.Dũng - M.Hùng	TIDE CAPTAIN	7.5	162	13,406	TCHP - H25	09:30	SR	08-12
5	V.Hoàng - Đ.Hải	EVER CROWN	8.5	172	18,658	BNPH - P/s3	11:00		A3-A6
6	Quân - Lương	KMTC SURABAYA	9.8	200	28,736	CL5 - P/s3	09:30		A1-A5
7	M.Hải - Th.Tùng	UNI PREMIER	9	182	17,887	CL1 - P/s3	15:00		A3-A6
8	P.Hải	BEROLINA C	10.5	209	26,435	CL3 - P/s3	16:00		A1-A5
9	Diệu	HAI BAO	3	59	299	TL CL7 - H25	20:00	SR	01
10	N.Tuấn - P.Tuấn	SPIL NIRMALA	8.2	212	26,638	CL4-5 - P/s3	20:30		A1-A5
11	Đào	SHENG LI JI	9	172	18,219	CL1 - P/s3	01:00		A3-01
12	P.Thùy	PANCON CHAMPION	8.4	173	18,606	BNPH - P/s3	01:00		A6-01
13	Vinh	JOSCO HELEN	8.4	146	9,972	TCHP - H25	02:30	SR	08-12

PILOTING TO SUCCESS